

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2026/TLST-HNGĐ ngày 21/01/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 21/5/1991.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Cao Thị Ngọc Y, sinh ngày 15/8/1997.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn V và chị Cao Thị Ngọc Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ nuôi con:

- Anh Nguyễn Tuấn V được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Cao Anh K, sinh ngày 01/3/2022, hiện đang sống chung với anh V. Chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không có yêu cầu.

- Sau khi ly hôn, anh V và chị Y có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về quan hệ nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn V tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000676 ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

2.5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND Tỉnh;
- THADS Tỉnh;
- VKSND khu vực 10;
- UBND xã Mỹ Quý;
- Lưu: HSVA, VP, (Búp).



THẨM PHÁN

Phan Lê Duy Khánh